

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ; Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 985/QĐ-BCT ngày 10/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1158 /TTr-SCT ngày 12/5/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 08 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương (có các phụ lục I, III kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

- Sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính có thứ tự 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26; bãi bỏ thủ tục hành chính có thứ tự 18 Mục II (Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước) Phần A tại Danh mục kèm theo Quyết định số 2455/QĐ-UBND ngày 10/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Công Thương thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

- Sửa đổi quy trình điện tử, quy trình nội bộ thủ tục hành chính có thứ tự 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26; bãi bỏ quy trình điện tử, quy trình nội bộ thủ tục hành chính có thứ tự 18 Mục II (Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước) Phần A tại Quy trình kèm theo Quyết định số 3579/QĐ-UBND ngày 02/11/2023 của UBND tỉnh Nghệ An về việc phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương Nghệ An.

- Sở Công Thương có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Cổng Thông tin điện tử tỉnh thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC- VP Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh (Đ/c Vinh)
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT. 

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH


Phùng Thành Vinh

PHỤ LỤC I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC
LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1345 /QĐ-UBND ngày 13 /05/2025
của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (08 TTHC)						
1	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	Mười lăm (15) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 16, đường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.nghean.gov.vn	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 95/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;	Giảm thời gian giải quyết 15 ngày so với quy định

					- Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 18/2025/TT-BCT ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định tại các Thông tư quy định về kinh doanh xăng dầu.	
2	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	Mười lăm (15) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 16, đường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.nghean.gov.vn	Theo quy định của Bộ Tài chính.	- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 95/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;	Giảm thời gian giải quyết 15 ngày so với quy định

					- Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 18/2025/TT-BCT ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định tại các Thông tư quy định về kinh doanh xăng dầu.	
3	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	Mười lăm (15) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 16, đường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.nghean.gov.vn	Theo quy định của Bộ Tài chính.	- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 95/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định	Giảm thời gian giải quyết 15 ngày so với quy định

					số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 18/2025/TT-BCT ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định tại các Thông tư quy định về kinh doanh xăng dầu.	
4	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	Mười lăm (15) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 16, đường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên;	Theo quy định của Bộ Tài chính.	- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 95/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm	Giảm thời gian giải quyết 15 ngày so với quy định

			- Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.nghean.gov.vn		2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 18/2025/TT-BCT ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định tại các Thông tư quy định về kinh doanh xăng dầu.	
--	--	--	--	--	--	--

5	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	Mười lăm (15) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 16, đường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.nghean.gov.vn	Theo quy định của Bộ Tài chính.	- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 95/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;	Giảm thời gian giải quyết 15 ngày so với quy định
---	---	--	--	---------------------------------	---	---

					- Thông tư số 18/2025/TT-BCT ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định tại các Thông tư quy định về kinh doanh xăng dầu.	
6	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	Mười lăm (15) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 16, đường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.nghean.gov.vn	Theo quy định của Bộ Tài chính.	- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 95/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ	Giảm thời gian giải quyết 05 ngày so với quy định

					trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 18/2025/TT-BCT ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định tại các Thông tư quy định về kinh doanh xăng dầu.	
7	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	Mười (10) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 16, đường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.nghean.gov.vn	Theo quy định của Bộ Tài chính.	- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 95/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;	Giảm thời gian giải quyết 10 ngày so với quy định

					- Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 18/2025/TT-BCT ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định tại các Thông tư quy định về kinh doanh xăng dầu.	
8	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	- Do mất mát, rách nát, hư hỏng: chín (09) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ; - Do hết hiệu lực: mười lăm (15) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, số 16, đường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.nghean.gov.vn	Theo quy định của Bộ Tài chính.	- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 95/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;	- Giảm thời gian giải quyết 11 ngày so với quy định đối với trường hợp cấp lại do mất mát, rách nát, hư hỏng; - Giảm thời gian giải quyết 05 ngày

					- Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 18/2025/TT-BCT ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định tại các Thông tư quy định về kinh doanh xăng dầu.	so với quy định đối với trường hợp cấp lại do hết hiệu lực.
--	--	--	--	--	--	---

PHỤ LỤC II
QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

1. Tên thủ tục hành chính: Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	TG thực hiện	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên phần mềm Một cửa điện tử và chuyển hồ sơ giấy đến phòng Quản lý Thương mại – Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	04 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết	80 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả hoặc xem xét ký phê duyệt kết quả	16 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Sở	Ký phê duyệt kết quả TTHC	16 giờ làm việc	
Bước 5	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	04 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Xác nhận phần mềm Một cửa điện tử; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		120 Giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 15 ngày làm việc - Giảm 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

2. Tên thủ tục hành chính: Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	TG thực hiện	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên phần mềm Một cửa điện tử và chuyển hồ sơ giấy đến phòng Quản lý Thương mại – Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	04 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết	80 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả hoặc xem xét ký phê duyệt kết quả	16 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Sở	Ký phê duyệt kết quả TTHC	16 giờ làm việc	
Bước 5	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	04 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Xác nhận phần mềm Một cửa điện tử; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		120 Giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 15 ngày làm việc - Giảm 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

3. Tên thủ tục hành chính: Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	TG thực hiện	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên phần mềm Một cửa điện tử và chuyển hồ sơ giấy đến phòng Quản lý Thương mại – Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	04 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết	80 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả hoặc xem xét ký phê duyệt kết quả	16 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Sở	Ký phê duyệt kết quả TTHC	16 giờ làm việc	
Bước 5	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	04 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Xác nhận phần mềm Một cửa điện tử; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		120 Giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 15 ngày làm việc - Giảm 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

4. Tên thủ tục hành chính: Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	TG thực hiện	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên phần mềm Một cửa điện tử và chuyển hồ sơ giấy đến phòng Quản lý Thương mại – Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	04 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết	80 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả hoặc xem xét ký phê duyệt kết quả	16 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Sở	Ký phê duyệt kết quả TTHC	16 giờ làm việc	
Bước 5	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	04 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Xác nhận phần mềm Một cửa điện tử; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		120 Giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 15 ngày làm việc - Giảm 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

5. Tên thủ tục hành chính: Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	TG thực hiện	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên phần mềm Một cửa điện tử và chuyển hồ sơ giấy đến phòng Quản lý Thương mại – Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	04 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết	80 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả hoặc xem xét ký phê duyệt kết quả	16 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Sở	Ký phê duyệt kết quả TTHC	16 giờ làm việc	
Bước 5	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	04 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Xác nhận phần mềm Một cửa điện tử; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		120 Giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 15 ngày làm việc - Giảm 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

6. Tên thủ tục hành chính: Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	TG thực hiện	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên phần mềm Một cửa điện tử và chuyển hồ sơ giấy đến phòng Quản lý Thương mại – Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	04 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết	80 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả hoặc xem xét ký phê duyệt kết quả	16 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Sở	Ký phê duyệt kết quả TTHC	16 giờ làm việc	
Bước 5	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	04 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Xác nhận phần mềm Một cửa điện tử; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		120 Giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 15 ngày làm việc - Giảm 05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

7. Tên thủ tục hành chính: Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	TG thực hiện	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên phần mềm Một cửa điện tử và chuyển hồ sơ giấy đến phòng Quản lý Thương mại – Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	04 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết	40 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả hoặc xem xét ký phê duyệt kết quả	16 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Sở	Ký phê duyệt kết quả TTHC	16 giờ làm việc	
Bước 5	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	04 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Xác nhận phần mềm Một cửa điện tử; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		80 Giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 10 ngày làm việc - Giảm 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

8. Tên thủ tục hành chính: Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu

8.1. Cấp lại do mất mát, hư hỏng

6.1. Cấp lại đồ mãt mãt, hồ nòng

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	TG thực hiện	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên phần mềm Một cửa điện tử và chuyển hồ sơ giấy đến phòng Quản lý Thương mại – Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	04 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết	40 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả hoặc xem xét ký phê duyệt kết quả	16 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Sở	Ký phê duyệt kết quả TTHC	08 giờ làm việc	
Bước 5	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	04 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Xác nhận phần mềm Một cửa điện tử; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		72 Giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 9 ngày làm việc – Giảm 11 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

8.2. Cấp lại do hết hiệu lực

Bước thực hiện	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	TG thực hiện	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên phần mềm Một cửa điện tử và chuyển hồ sơ giấy đến phòng Quản lý Thương mại – Sở Công Thương (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	04 giờ làm việc	Một phần

Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết	80 giờ làm việc
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả hoặc xem xét ký phê duyệt kết quả	16 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Sở	Ký phê duyệt kết quả TTHC	16 giờ làm việc
Bước 5	Bộ phận Văn thư Sở	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	04 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Xác nhận phần mềm Một cửa điện tử; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC		120 Giờ làm việc (Theo quy định TTHC này được giải quyết trong 15 ngày làm việc – Giảm 05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN